ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG UÔNG BÍ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 03/2026/QĐ-UBND	*Uông Bí, ngày 06 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Quy định biện pháp, mức hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Tuyến đường sắt tốc độ cao Hà Nội - Quảng Ninh (đoạn qua địa bàn tỉnh Quảng Ninh) trên địa bàn phường Uông Bí

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội Quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 226/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 226/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND ngày 04/10/2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 97/2025/QĐ-UBND và Quyết định số 23/2026/QĐ-UBND;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường phường tại Tờ trình số 845/TTr-XDNN&MT ngày 06/8/2026 và được sự thống nhất của tập thể Uỷ ban nhân dân phường;

UBND phường Uông Bí ban hành Quyết định quy định biện pháp, mức hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án: Quy định biện pháp, mức hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Tuyến đường sắt tốc độ cao Hà Nội - Quảng Ninh (đoạn qua địa bàn tỉnh Quảng Ninh) trên địa bàn phường Uông Bí.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định: Hỗ trợ ổn định đời sống khi nhà nước thu hồi dưới 30% diện tích đất nông nghiệp theo điều 14a và biện pháp, mức hỗ trợ khác theo Điều 14d Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 97/2025/QĐ-UBND và Quyết định số 23/2026/QĐ-UBND.

2. Đối với các chế độ, chính sách khác liên quan đến bồi thường, hỗ trợ tái định cư để giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án Tuyến đường sắt tốc độ cao Hà Nội - Quảng Ninh (đoạn qua địa bàn tỉnh Quảng Ninh) trên địa bàn phường Uông Bí thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan Nhà nước thực hiện chức năng quản lý về đất đai; các phòng, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc UBND phường Uông Bí chịu trách nhiệm tham mưu lĩnh vực đất đai, xây dựng; đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Tuyến đường sắt tốc độ cao Hà Nội - Quảng Ninh (đoạn qua địa bàn tỉnh Quảng Ninh).

2. Người có đất bị thu hồi và chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất bị thu hồi để thực hiện Dự án: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Tuyến đường sắt tốc độ cao Hà Nội - Quảng Ninh (đoạn qua địa bàn tỉnh Quảng Ninh).

3. Các đối tượng khác có liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất hồi để thực hiện Dự án: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Tuyến đường sắt tốc độ cao Hà Nội - Quảng Ninh (đoạn qua địa bàn tỉnh Quảng Ninh).

Điều 3. Hỗ trợ ổn định đời sống theo điều 14a Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 97/2025/QĐ-UBND và Quyết định số 23/2026/QĐ-UBND.

Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất nông nghiệp nếu đủ điều kiện bồi thường về đất bị thu hồi dưới 30% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng thì được hỗ trợ ổn định đời sống, cụ thể:

1. Hỗ trợ ổn định đời sống trong thời gian 03 tháng nếu không phải di chuyển chỗ ở và trong thời gian 06 tháng nếu phải di chuyển chỗ ở;

2. Diện tích đất nông nghiệp thu hồi để tính hỗ trợ ổn định đời sống quy định tại khoản 1 Điều này là diện tích trong phạm vi giải phóng mặt mặt bằng tại thời điểm ban hành Quyết định số 1405/QĐ-UBND ngày 22/4/2026 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt dự án: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư để giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án dự án Tuyến đường sắt tốc độ cao Hà Nội - Quảng Ninh (đoạn qua địa bàn tỉnh Quảng Ninh), không cộng dồn diện tích đất nông nghiệp thu hồi của các dự án thu hồi đất trước đây.

3. Mức hỗ trợ cho một nhân khẩu quy định tại điểm a Điều này được tính bằng tiền tương đương 30kg gạo trong 01 tháng theo thời giá trung bình tại thời điểm hỗ trợ.

4. Số nhân khẩu trong hộ gia đình được hỗ trợ tại khoản này là những người có chung quyền sử dụng đất tại thời điểm ban hành Quyết định số 1405/QĐ-UBND

ngày 22/4/2026 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt dự án: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư để giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án dự án Tuyến đường sắt tốc độ cao Hà Nội - Quảng Ninh (đoạn qua địa bàn tỉnh Quảng Ninh); nhân khẩu là thành viên hộ gia đình phát sinh sau thời điểm giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình đó (nếu có); việc xác định số nhân khẩu có chung quyền sử dụng đất do các thành viên trong hộ gia đình tự thỏa thuận và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Điều 4. Biện pháp, mức hỗ trợ khác theo điều 14d Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 97/2025/QĐ - UBND và Quyết định số 23/2026/QĐ - UBND.

1. Nhà, công trình khác của hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất xây dựng trên đất đủ điều kiện bồi thường về đất nhưng không đúng mục đích sử dụng đất.

a) Xây dựng trên đất nông nghiệp trong cùng thửa đất có đất ở trước ngày 1/7/2004 hỗ trợ 100% giá trị hiện có nhà, công trình; xây dựng từ ngày 1/7/2004 đến trước ngày 1/7/2014 hỗ trợ 80% giá trị hiện có nhà, công trình; xây dựng từ ngày 1/7/2014 đến trước ngày 1/8/2024 hỗ trợ 50% giá trị hiện có nhà, công trình.

b) Xây dựng trên đất nông nghiệp (không phải là đất nông nghiệp trong cùng thửa đất có đất ở) nhưng không phục vụ sản xuất nông nghiệp trước ngày 1/7/2004 hỗ trợ 80% giá trị hiện có nhà, công trình; xây dựng từ ngày 1/7/2004 đến trước ngày 1/7/2014 hỗ trợ 50% giá trị hiện có nhà, công trình; xây dựng từ ngày 1/7/2014 đến trước ngày 1/8/2024 hỗ trợ 30% giá trị hiện có nhà, công trình.

c) Xây dựng từ ngày 1/8/2024 về sau thì không được hỗ trợ.

2. Nhà, công trình khác của hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất xây dựng trên đất không đủ điều kiện bồi thường về đất mà không phải là đất thuê của Nhà nước.

a) Xây dựng trước ngày 15/10/1993 hỗ trợ 80% giá trị hiện có nhà, công trình.

b) Xây dựng từ ngày 15/10/1993 đến trước ngày 1/7/2004 hỗ trợ 50% giá trị hiện có nhà, công trình.

c) Xây dựng từ ngày 1/7/2004 đến trước ngày 1/7/2014 hỗ trợ 30% giá trị hiện có nhà, công trình.

d) Xây dựng từ ngày 1/7/2014 đến trước ngày 1/8/2024 hỗ trợ 20% giá trị hiện có nhà, công trình.

đ) Xây dựng từ ngày 1/8/2024 về sau thì không được hỗ trợ.

3. Trường hợp nhà, công trình khác theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này khi xây dựng đã bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền lập biên bản vi phạm (trong biên bản có nội dung đình chỉ không được xây dựng hoặc yêu cầu phải tháo dỡ công trình trả lại nguyên trạng ban đầu) thì được hỗ trợ như sau:

- Xây dựng trước ngày 1/7/2004 hỗ trợ 30% giá trị hiện có nhà, công trình.
- Xây dựng từ ngày 1/7/2004 trở về sau thì không được hỗ trợ.

4. Đối với cây trồng của hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất

a) Cây trồng trên đất đủ điều kiện bồi thường về đất, nhưng không đúng mục đích sử dụng đất được hỗ trợ 100% giá trị theo đơn giá bồi thường.

b) Cây trồng trên đất không đủ điều kiện bồi thường về đất mà không phải là đất thuê của Nhà nước được hỗ trợ 50% giá trị theo đơn giá bồi thường.

Trường hợp đã bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền lập biên bản vi phạm thì không được hỗ trợ.

5. Hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất ở mà phải di chuyển chỗ ở (trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 14 và Điều 14b Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 97/2025/QĐ-UBND và Quyết định số 23/2026/QĐ-UBND) thì được hỗ trợ tiền thuê nhà trong thời gian 06 tháng.

Mức hỗ trợ 01 tháng cho 01 hộ chính chủ quy định như sau:

Hộ độc thân (01 người)	Hộ từ 02 đến 04 người	Hộ từ 05 người trở lên
2.500.000 đồng/tháng	4.000.000 đồng/tháng	5.000.000 đồng/tháng

6. Hỗ trợ vật kiến trúc, các công trình phụ trợ của mộ, lăng mộ.

Mức hỗ trợ 100% chi phí xây dựng (sân bê tông, tường rào bảo vệ,...) theo đơn giá bồi thường do Nhà nước phê duyệt.

Trường hợp đã bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền lập biên bản vi phạm thì không được hỗ trợ.

Điều 5. Trách nhiệm thực hiện

1. Trách nhiệm của Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường phường

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này; hướng dẫn, kiểm tra việc áp dụng biện pháp, mức hỗ trợ khác bảo đảm đúng đối tượng, điều kiện, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật;

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân phường phê duyệt phương án hỗ trợ các trường hợp thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này;

c) Tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân phường xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

2. Trách nhiệm của Trung tâm Cung ứng dịch vụ phường (đơn vị làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng)

a) Áp dụng biện pháp, mức hỗ trợ khác theo Quyết định này trong quá trình lập phương án bồi thường, hỗ trợ, chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của hồ sơ, số liệu hỗ trợ;

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức chi trả, hỗ trợ, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định.

3. Người sử dụng đất và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm phối hợp với cơ quan có thẩm quyền trong việc kê khai, cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trong quá trình triển khai áp dụng biện pháp, mức hỗ trợ khác theo Quyết định này.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16/8/2026.

Quyết định này chỉ áp dụng đối với dự án: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Tuyến đường sắt tốc độ cao Hà Nội - Quảng Ninh (đoạn qua địa bàn tỉnh Quảng Ninh) trên địa bàn phường Uông Bí.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường; Trưởng phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường phường; Giám đốc Trung tâm Cung ứng dịch vụ phường; Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển đường sắt cao tốc Vinspeed; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các hộ gia đình, cá nhân được bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Văn phòng UBND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- TT Đảng ủy, TT HĐND phường;
- Uỷ ban MTTQ Việt sNam phường;
- Chủ tịch và các PCT UBND phường;
- Như điều 7;
- Trung tâm cung ứng dịch vụ phường (đăng tải);
- Lưu: VT, XDNNMT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Hòa



